

Ngày: 26/5/2023

3. Nguyễn Minh H, sinh năm 1981, ĐKHKT và nơi ở: 4P24, TT T, phường T, quận H, thành phố H; Nơi ở: Căn 909 - N01- CC 87 L, phường M, quận H, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Cán bộ Công ty nước sạch Hà Nội (đã xin nghỉ việc); Là Đảng viên thuộc Đảng bộ Công ty nước sạch Hà Nội; Con ông: Nguyễn Văn C (đã chết) và bà: Nguyễn Thị M; Vợ: Nguyễn Thị Thùy L; Con: có 01 con sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 05/01/2023; Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Hữu T ; sinh năm 1978; ĐKHKT và nơi ở: Số 71 tổ 4 N, TT. N, huyện V, tỉnh H; Quốc tịch: V; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Cán bộ Công ty nước sạch Hà Nội (đã xin nghỉ việc); Là Đảng viên thuộc Đảng bộ Công ty nước sạch Hà Nội; Con ông: Nguyễn Thái D (đã chết) và bà Con bà: Đinh Thị C; Vợ: Đặng Minh Hương G; Con: có 02 con, sinh năm 2006 và 2008; Tiền án, tiền sự: 02 tiền án: Bản án số 71/2013/HSST ngày 05/9/2013: TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt tiền 10.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Nộp tiền phạt ngày 30/12/2013. Đã xóa án tích; Bản án số 15/2014/HSST ngày 14/3/2014: TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 06 tháng tù giam, về tội Đánh bạc được trừ 03 ngày đã bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 05 tháng 27 ngày, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành. Bị cáo được hưởng đặc xá năm 2015 cho những người đang được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù. Nộp án phí HSST ngày 29/7/2014. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 05/01/2023; Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến T:

Luật sư Đào Anh Tú – Thuộc Công ty Luật TNHH MTV pháp lý HANEL – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18h10' ngày 05/01/2023, Tổ công tác Đội Hình sự - Công an quận Ba Đình kiểm tra hành chính tại Khách sạn A25 số 46 Châu Long, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, phát hiện bắt quả tang tại phòng 605 có 04 đối tượng gồm Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Hữu T hái, Nguyễn Minh H đang thực hiện hành vi đánh bạc sạt phạt bằng tiền dưới hình thức đánh "chắn". Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ tang vật liên quan, đưa các đối tượng về trụ sở làm rõ.

Vật chứng thu giữ của các bị cáo gồm:

- Thu giữ của Vũ Mạnh H: Số tiền 3.030.000đ (Ba triệu không trăm ba mươi nghìn đồng) trên chiếu bạc phía trước Hoàng; 01 điện thoại di động Xiaomi M2101K9G, imei1: 8984012011120317607, imei2: 861775055936871, lắp sim số: 0906.112.687 đã qua sử dụng.

- Thu giữ từ Nguyễn Tiến T: Số tiền 5.050.000đ (Năm triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) trên chiếu bạc phía trước Tùng; 02 bộ bài chắn đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Samsung Note 10, imei: 351591117251093, lắp sim số: 0904.103.633 đã qua sử dụng.

- Thu giữ từ Nguyễn Hữu T hái: Số tiền 14.300.000đ (Mười bốn triệu ba trăm nghìn đồng) trên chiếu bạc phía trước Thái; 01 điện thoại di động Iphone 7 plus, imei: 356567085932414, lắp sim số: 0947.004.078 đã qua sử dụng.

- Thu giữ từ Nguyễn Minh H: Số tiền 10.800.000đ (Mười triệu tám trăm nghìn đồng) trên chiếu bạc phía trước Hoàng; 01 điện thoại di động Iphone 12 pro max, imei: 357763868132178, lắp sim số: 0947.094.729 đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Hữu T hái, Nguyễn Minh H khai nhận: Mạnh H, T, T, Minh H đều là cán bộ của Công ty nước sạch Hà Nội. Khoảng 13h30' ngày 05/01/2023 khi đang ăn uống tổ chức sinh nhật cho một cán bộ ở Công ty, Mạnh H nảy sinh ý định đánh bạc nên rủ Nguyễn Minh H, Nguyễn Hữu T ra khách sạn A25 -số 46 Châu Long, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội để đánh bạc dưới hình thức đánh "chắn". Do chưa đủ người, nên Vũ Mạnh H rủ thêm Nguyễn Tiến T cùng tham gia và được Tùng đồng ý. Sau khi ăn xong, Vũ Mạnh H, Nguyễn Minh H, Nguyễn Hữu T về Công ty giải quyết công việc. Đến khoảng 15h45' cùng ngày, Mạnh H, Minh H và Thái đến khách sạn A25 Mạnh H thuê phòng 605 làm phòng đánh bạc; Thái lấy sẵn 02 bộ bài chắn do mình chuẩn bị từ trước và ngồi đợi Tùng. Khoảng 16h00, Tùng đến thì Mạnh H, Thái, Minh H, Tùng cùng tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh chắn (bài tổ tôm) sát phạt nhau bằng tiền. Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Hữu T hái, Nguyễn Minh H đánh bạc đến khoảng 18h10' cùng ngày thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận Ba Đình kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc tổng số tiền đang sử dụng đánh bạc là 33.180.000 đồng (Ba mươi ba triệu một trăm tám mươi nghìn đồng). Trong đó, số tiền trên chiếu trước mặt Vũ Mạnh H sử dụng đánh bạc là 3.030.000đồng, số tiền trên chiếu trước mặt Nguyễn Tiến T sử dụng đánh bạc là 5.050.000đồng, số tiền trên chiếu trước mặt Nguyễn Hữu T sử dụng đánh bạc là 14.300.000đồng, số tiền trên chiếu trước mặt Nguyễn Minh H sử dụng đánh bạc là 10.800.000đồng.

Khi tham gia đánh bạc Nguyễn Minh H không mang theo tiền, H vay của Thái 4.000.000 đồng, vay của Mạnh H 300.000 đồng và để ra 4.300.000 đồng để

tham gia đánh bạc, khi bị bắt Minh H đang có số tiền trước mặt là 10.800.000đ, như vậy Minh H đang thắng 6.500.000đ. Mạnh H mang theo 7.300.000 đồng, cho Minh H 300.000 đồng và để ra 7.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt còn lại số tiền 3.030.000 đồng, như vậy Mạnh H đang thua 3.970.000 đồng. Nguyễn Tiến T mang theo số tiền 6.280.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị bắt giữ số tiền còn lại là 5.050.000 đồng, như vậy Tùng thua 1.230.000 đồng. Nguyễn Hữu T mang theo số tiền 19.600.000 đồng, cho Minh H vay 4.000.000 đồng, còn lại 15.600.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt giữ Thái còn lại số tiền 14.300.000 đồng, như vậy Thái đang thua 1.300.000đ.

Đối với khách sạn A25 địa chỉ số 46 Châu Long, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, không biết việc các bị can thuê phòng vào mục đích làm địa điểm đánh bạc. Tại thời điểm kiểm tra, lễ tân khách sạn thực hiện đầy đủ việc kiểm tra và lưu giữ giấy tờ tùy thân của khách khi đến thuê phòng nghỉ theo giờ. Qua kiểm tra, đại diện khách sạn đã xuất trình được đầy đủ: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; Biên bản kiểm tra xác nhận điều kiện phòng cháy và chữa cháy. Do vậy, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý.

Đối với 01 điện thoại Xiao M2101K9G thu giữ của Vũ Mạnh H; 01 điện thoại Sam Sung note10 thu giữ của Nguyễn Tiến T; 01 điện thoại Iphone7 plus thu giữ của Nguyễn Hữu T hái; 01 điện thoại Iphone 12 Pro max thu giữ của Nguyễn Minh H, quá trình xác minh kiểm tra điện thoại xác định không liên quan đến hành vi đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả các điện thoại trên cho Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Hữu T và Nguyễn Minh H.

Bản Cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 28/04/2023 của Viện kiểm sát nhân quận Ba Đình truy tố các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Minh H, Nguyễn Hữu T đã phạm vào tội Đánh bạc được quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Minh H, Nguyễn Hữu T khai nhận hành vi cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh chắn. Lời khai của bị can phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Hình thức đánh bạc như sau: Cho 04 con bạc trong cùng một chiếu bạc, sử dụng một bộ bài chắn gồm 100 cây bài (20 cây đỏ, 80 cây đen) được rút ra từ 120 cây bài của bộ bài tổ tôm, trong đó có 4 cây "chi chi" và 96 cây còn lại gồm

phần số bên phải (Từ 2 đến 9 lần lượt gọi là: Nhị - Tam - Tứ - Ngũ - Lục - Thất - Bát - Cửu - Thập) và phần chữ bên trái (Văn - Vạn - Sách), mỗi quân bài có 04 cây giống nhau. Khi chơi thì bộ bài được chia làm 05 phần, trong đó 01 phần Nọc gồm 25 cây để ở giữa chiếu bạc, 04 phần cho người chơi, mỗi phần 19 cây. Để xác định người đánh bài đầu tiên trong ván bạc thì tiến hành bốc cái, sau khi chia bài xong chọn một cây ở Nọc rồi lật ở một bài bất kỳ, số vào người nào thì người đấy lấy phần bài đó và đánh đầu tiên. Những người còn lại thì lấy phần bài theo thứ tự xoay vòng từ nhà đầu tiên và tiến hành xếp bài để chơi. Cách gọi các cặp bài:

Chấn: Là một đôi có 02 quân bài giống nhau cả phần chữ và phần số.

Cạ: Là một đôi có 02 quân bài chỉ giống nhau về phần số, còn phần chữ khác nhau.

Ba đầu: Gồm 03 quân bài chỉ giống nhau về phần số, phần chữ khác nhau.

Què: Những quân bài lẻ không xếp cặp được.

Tám đỏ: Là bộ bài chỉ có 08 quân bài màu đỏ, 12 quân bài màu đen.

Bạch định: Là bộ bài có tất cả quân bài đều màu đen.

Kính tứ chi: Là bộ bài có 04 quân chi chi, còn lại quân màu đen.

Lèo: Là bộ bài gồm các quân cửu vạn, bát sách, chi chi. Nếu có 03 đôi này tức là có đôi Lèo.

Tôm: Là bộ bài gồm 03 quân tam vạn, tam sách, thất văn. Nếu có 03 đôi này tức là có đôi Tôm.

Cước: Khi ù, nếu bài ù có những điểm đặc biệt thì thắng thêm tiền.

Xuông: Bài ù không có cước nào gọi là ù xuống.

Thông: Ván trước vừa ù, ván ù tiếp theo sẽ có cước thông.

Chì: Tất cả trường hợp ù tại cửa bên tay phải.

Có chiu: Trên bài có 03 quân giống nhau, mà bốc bài lên hoặc người khác đánh xuống giống hết 03 quân này.

Chiu ù: Nếu có chiu rồi ù ngay.

Có ăn bòn: Trên bài đã có sẵn chấn, nếu ăn được thêm 02 quân nữa.

Ù bòn: Khi bốc một quân mà có thể ăn bòn nhưng tròn bài.

Có thiên khai: Trên bài có 04 quân giống nhau.

Bạch thủ: Gồm 05 chấn, 04 cạ khi bốc nọc 01 quân giống quân bài què.

Bạch thủ chi: Gồm 05 chấn, 04 cạ khi bốc nọc 01 quân chi.

Xướng: Khi ù đọc tên các cước đang có, đọc sai phải đền tiền.

Gà: Những cước sau có thêm gà (Ù bạch định, tám đỏ, bạch thủ), thì được thắng thêm 05 điểm.

Cách đánh bài: Theo vòng tay phải, mỗi người chơi khi đến lượt có thể thực hiện: Đánh, bốc, nọc, ăn, dưới, chiu, trả cửa, ù. Lấy quân bài trên tay đánh

ngửa xuống dưới chiếu bạc bên tay phải, chỗ giữa 02 người chơi gọi là cửa, bên tay phải gọi là cửa chì của người đó, bên tay trái gọi là cửa trên.

Cách bốc nọc: Bốc 01 quân bài trong nọc đặt ngửa vào cửa chì, nêu quân bài dưới chiếu hợp với quân bài chắn trên tay thành chắn hoặc cạ thì có thể ăn, nhặt quân dưới chiếu đặt ngửa vào lòng rồi rút quân trên tay đặt quân lên trên quân vừa ăn được.

Cách tính tiền: Theo quy ước 5-10, tức là 01 điểm = 50.000đồng. Người chơi ù thắng 02 điểm; ù thông, chì, chiu, bòn, thiên khai đều thắng 03 điểm; Chiu ù, ù bòn, tôm, bạch thủ; Lèo thắng 05 điểm; Bạch thủ ù chi thắng 06 điểm; Bạch định thắng 07 điểm; Tám đỏ thắng 08 điểm; ù kính tứ chi thắng 12 điểm.

Luật sư Đào Anh Tú là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến T phát biểu bản luận cứ như sau :

Đối với tội danh và điều luật áp dụng đối với hành vi phạm tội của Nguyễn Tiến T là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo Tùng là sai trái và mong muốn Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ sau đây để xử lý đúng người, đúng tội đảm bảo tính chất giáo dục răn đe của pháp luật. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, người phạm tội có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc công tác và người phạm tội lập công chuộc tội ; Gia đình có bố đẻ có nhiều công sức đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và gia đình có ông bà nội là người có công với cách mạng. Từ những căn cứ trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i,s,u,v, khoản 1, khoản 2, điều 51 để áp dụng hình thức phạt tiền khi quyết định hình phạt đối với bị cáo để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Đại diện Viện kiểm sát quận Ba Đình trong phần luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, (điểm i,s,v khoản 1, Điều 51 đối với bị cáo Vũ Mạnh H ; Điểm i,s,t,v khoản 1, Điều 51 đối với bị cáo Nguyễn Tiến Tùng ; Điểm i,s, khoản 1 điều 51), Khoản 2, Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Minh H. Xử phạt:

- Vũ Mạnh H từ 50 triệu đồng đến 60 triệu đồng
- Nguyễn Tiến T từ 40 triệu đồng đến 50 triệu đồng
- Nguyễn Minh H từ 40 triệu đồng đến 50 triệu đồng

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, khoản 1, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu T hái.

Xử phạt: Nguyễn Hữu T từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt Thi hành án.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo Thái.

Đối với 01 điện thoại Xiao M2101K9G thu giữ của Vũ Mạnh H; 01 điện thoại Sam Sung note 10 thu giữ của Nguyễn Tiến T; 01 điện thoại Iphone7 plus thu giữ của Nguyễn Hữu T hái; 01 điện thoại Iphone 12 Pro max thu giữ của Nguyễn Minh H, quá trình xác minh kiểm tra điện thoại xác định không liên quan đến hành vi đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả các điện thoại trên cho Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Hữu T và Nguyễn Minh Hoàng.

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài chắn đã qua sử dụng.

Đối với số tiền thu giữ của các bị cáo trên chiếu bạc là tiền liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan trong vụ án cùng các vật chứng, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử thấy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 18h10' ngày 05/01/2023, tại P605 khách sạn A25 số 46 Châu Long, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Hữu T hái, Nguyễn Minh H đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Chắn” (bài tổ tôm) với tổng số tiền thu trên chiếu bạc là 33.180.000đồng (ba mươi ba triệu, một trăm tám mươi ngàn đồng chắn) thì bị Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra hình sự Công an quận Ba Đình phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố các bị cáo về hành vi phạm tội và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm tới trật tự công cộng, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà Nước về phòng chống các tệ nạn xã hội mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Với mục đích kiếm tiền bất chính, các bị cáo đã có hành vi đánh bạc không tuân thủ pháp luật nên đối với các bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

Đối với hành vi đánh bạc: Các bị Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Minh H, Nguyễn Hữu T thực hiện hành vi đánh bạc, nên phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

[4] Khi lượng hình phạt xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân: Ngoài bị cáo Nguyễn Hữu T nhân thân có 02 bản án đã được xóa án tích, các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Minh H nhân thân đều không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tất cả các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo Vũ Mạnh H bản thân được tặng danh hiệu người tốt, việc tốt năm 2019, được tặng bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về thành tích xuất sắc trong công tác, có bố đẻ được tặng huân chương lao động hạng 3; Bị cáo Nguyễn Tiến T bản thân đã có công tố giác tội phạm tại Công an huyện Gia Lâm, được tặng bằng khen của UBND thành phố Hà Nội đã có thành tích trong công tác, gia đình có công với cách mạng được tặng huân chương chiến sĩ vẻ vang và bằng gia đình vẻ vang, gia đình có người có công đóng góp vì sự nghiệp giáo dục; Bị cáo Nguyễn Minh H có con mắc bệnh hiểm nghèo nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s,t,v khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xem xét vai trò, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cùng với nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy xử phạt các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Minh H, Nguyễn Hữu T một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục riêng và phòng

ngừa chung.

Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Minh H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại i,s,t,v khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, trước khi xảy ra vụ án các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Qua đó thấy các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Minh H có thu nhập ổn định nên căn cứ Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Minh H hình phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe đối với các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ.

[5] Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo Thái còn phải chịu hình phạt bổ sung phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 và khoản 3 Điều 322 của Bộ luật hình sự; Xét các bị cáo Mạnh H, Tùng và Minh H đã được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền cho các bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại Xiao M2101K9G thu giữ của Vũ Mạnh H; 01 điện thoại Sam Sung note 10 thu giữ của Nguyễn Tiến T; 01 điện thoại Iphone 7 plus thu giữ của Nguyễn Hữu T hái; 01 điện thoại Iphone 12 Pro max thu giữ của Nguyễn Minh H, quá trình xác minh kiểm tra điện thoại xác định không liên quan đến hành vi đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả các điện thoại trên cho Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Hữu T và Nguyễn Minh H nên Tòa không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền thu giữ trên chiếu bạc của các bị cáo xét thấy liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước

[7] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

[8] Về kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu T hái;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, (điểm i,s,v khoản 1, Điều 51 đối với bị cáo Vũ Mạnh H ; Điểm i,s,u,v khoản 1, Điều 51 đối với bị cáo Nguyễn Tiến T ; Điểm i,s, khoản 1 điều 51), Khoản 2, Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Minh H ; Khoản 2, Điều 136, Điều 298, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án đối với tất cả các bị cáo.

Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Minh H, Nguyễn Hữu T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt:

1. Bị cáo Nguyễn Hữu T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành hình phạt.
2. Phạt tiền bị cáo Vũ Mạnh H 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).
3. Phạt tiền bị cáo Nguyễn Tiến T 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).
4. Phạt tiền bị cáo Nguyễn Minh H 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng :

Tịch thu tiêu hủy bộ bài đánh chắn 02 bộ bài chắn đã qua sử dụng. Theo biên bản bàn giao số 112 ngày 22/05/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 33.180.000đ (Ba mươi ba triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) Hiện đang lưu giữ tại tài khoản của Chi Cục thi hành án dân sự quận Ba Đình theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 11/04/2023 tại Ngân hàng công thương Việt Nam.

Các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Minh H, Nguyễn Hữu T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :

- VKSND quận Ba Đình;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thuý Hạnh

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh

Các Hội thẩm: Bà Lương Thị Phương

Ông Nguyễn Trọng Điệp

Căn cứ vào điều 299 và điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vào hồi 15 giờ 30 ngày 26 tháng 05 năm 2023 tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án vụ án “Đánh bạc” đối với:

1. Vũ Mạnh H; sinh năm: 1987; ĐKKHKT: Căn hộ 304B - Tòa E2 Khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Căn hộ 304B - Tòa E2 Khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 05/01/2023; Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Tiến T, sinh năm 1982, ĐKKHKT: Số 2 ngõ 127 Văn Cao, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Số 2 ngõ 127 Văn Cao, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 05/01/2023; Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Minh H, sinh năm 1981, ĐKKHKT: 4P24, TT Trương Định, phường Trương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Căn 0909 - N01 CC 87 Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 05/01/2023; Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Hữu T ; sinh năm 1978; ĐKKHKT và nơi ở: Số 71 tổ 4 Như Quỳnh, TT. Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 05/01/2023; Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án nh- sau:

1. Về tội danh: Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%. Nhất trí.

Đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Minh H và Nguyễn Hữu T phạm tội “Đánh bạc ”

2. Về điều luật áp dụng (điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự): 3/3 = 100%. Nhất trí.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu T hái;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, (điểm i,s,v khoản 1, Điều 51 đối với bị cáo Vũ Mạnh H ; Điểm i,s,u,v khoản 1, Điều 51 đối với bị cáo Nguyễn Tiến T ; Điểm i,s, khoản 1 điều 51), Khoản 2, Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Minh H ; Khoản 2, Điều 136, Điều 298, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án đối với tất cả các bị cáo.

3. Về mức hình phạt: 3/3 = 100%. Nhất trí.

Xử phạt:

1. Bị cáo Nguyễn Hữu T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành hình phạt.

2. Phạt tiền bị cáo Vũ Mạnh H 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

3. Phạt tiền bị cáo Nguyễn Tiến T 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

4. Phạt tiền bị cáo Nguyễn Minh H 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

4. Các vấn đề khác: 3/3 = 100%. Nhất trí.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Thái.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng :

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài đánh chắn đã qua sử dụng. Theo biên bản bàn giao số 112 ngày 22/05/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 33.180.000đ (Ba mươi ba triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) Hiện đang lưu giữ tại tài khoản của Chi Cục thi hành án dân sự quận Ba Đình theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 11/04/2023 tại Ngân hàng công thương Việt Nam.

Các bị cáo Vũ Mạnh H, Nguyễn Tiến T, Nguyễn Minh H, Nguyễn Hữu T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TRÍCH LỤC ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số : 144/2022/HSST ngày 24/08/2022 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình đối với bị cáo :

1. **Vũ Văn Duy**, sinh năm 1989; HKTT và nơi ở: Số 56 ngõ 10 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: **12/12**; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn Thuần, sinh năm 1954 và bà Cồ Thị Nga, sinh năm 1958; Có vợ là Vũ Thùy Linh, sinh năm 1993 và có 01 con sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000455 lập ngày 02/12/2021 tại Công an quận Ba Đình và lý lịch cá nhân bị cáo Duy không có

tiền án, tiền sự. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 9/11/2021 đến ngày 18/11/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Hoàng Hải**, sinh năm 1990; HKTT: Số 21 ngách 28 ngõ Văn Hương, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Hà Nội; Nơi ở: P1411 A1 Chung cư 176 Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: **10/12**; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Vương, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Kim Anh, sinh năm 1969; Có vợ là Lê Hoài Thu, sinh năm 1989 và có hai con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000456 lập ngày 02/12/2021 tại Công an quận Ba Đình và lý lịch cá nhân bị cáo Hải không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 9/11/2021 đến ngày 18/11/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. **Nguyễn Trung Hiếu**, sinh năm 1989; HKTT và nơi ở: Số 72 ngõ 678 La Thành, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: **12/12**; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng Hà (đã chết) và bà Trần Thị Huệ, sinh năm 1960, có vợ là Vũ Mai Chi, sinh năm 1989 và có 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000054 lập ngày 26/01/2022 tại Công an quận Ba Đình và lý lịch cá nhân bị cáo Hiếu không có tiền án, tiền sự. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4. **Nguyễn Hoàng Giang**, sinh năm: 1983; HKTT và nơi ở: Số 59 ngõ 2 Đại Từ, Tổ 9 Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: **12/12**; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Thập, sinh năm 1949 và bà Hoàng Thị Chất, sinh năm 1955, có vợ là Lê Như Quỳnh, sinh năm 1986 và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000 056 lập ngày 26/01/2022 tại Công an quận Ba Đình và lý lịch cá nhân bị cáo Giang không có tiền án, tiền sự. Nhân thân bị cáo có một bản án ngày 06/04/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Chống người thi hành công vụ, nộp án phí 04/10/2019, đã xóa án tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

5. **Trình Hữu Vang**, sinh năm 1970; HKTT và nơi ở: Huỳnh Cung, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: **12/12**; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trình Hữu Tuấn (đã chết) và bà Đoàn Thị Định (đã chết), có vợ là

Nguyễn Thị Hạnh, sinh năm 1975 và có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000474 lập ngày 02/12/2021 tại Công an quận Ba Đình và lý lịch cá nhân bị cáo Vang không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

6. **Nguyễn Công Toàn**, sinh năm 1969; HKTT và nơi ở: Huỳnh Cung, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: **12/12**; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Công Pha (đã chết) và bà Trình Thị Hoa, sinh năm 1932 có vợ là Trương Thị Thịnh, sinh năm 1971 và có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000473 lập ngày 02/12/2021 tại Công an quận Ba Đình và lý lịch cá nhân bị cáo Toàn không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

7. **Phạm Hải Nam**, sinh năm 1994; HKTT và nơi ở: P416 BA2 tập thể Giảng Võ, phường Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: **12/12**; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Năm (đã chết) và bà Phạm Thị Chính, sinh năm 1955, bị cáo không có vợ, có 01 con sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000055 lập ngày 26/01/2022 tại Công an quận Ba Đình và lý lịch cá nhân bị cáo Nam không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Hải; Điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Văn Duy, Nguyễn Trung Hiếu; Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trình Hữu Vang, Nguyễn Công Toàn, Phạm Hải Nam; Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Giang. Điều 47 Bộ luật hình; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 298, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án đối với tất cả các bị cáo.

Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Văn Duy, Nguyễn Hoàng Hải, Nguyễn Trung Hiếu phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Các bị cáo Nguyễn Hoàng Giang, Trình Hữu Vang, Nguyễn Công Toàn, Phạm Hải Nam phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Duy 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Vũ Văn Duy cho UBND phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Hải 32 (Ba mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành hình phạt, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 9/11/2021 đến ngày 18/11/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Hiếu 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Trung Hiếu cho UBND phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Giang 28 (Hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành hình phạt.

Xử phạt bị cáo Trình Hữu Vang 08 (Tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trình Hữu Vang cho UBND xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Toàn 08 (Tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Công Toàn cho UBND xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Phạm Hải Nam 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Hải Nam cho UBND phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Quỳnh Chi

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 17 giờ 00 phút ngày 24 tháng 08 năm 2022.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Quỳnh Chi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thụy

Bà Lương Thị Phương

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số : 104/2022/TLST- HS ngày 28 tháng 06 năm 2022 đối với:

1. **Vũ Văn Duy**, sinh năm 1989; HKTT và nơi ở: Số 56 ngõ 10 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: **12/12**; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn Thuận, sinh năm 1954 và bà Cồ Thị Nga, sinh năm 1958; Có vợ là Vũ Thùy Linh, sinh năm 1993 và có 01 con sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000455 lập ngày 02/12/2021 tại Công an quận Ba Đình và lý lịch cá nhân bị cáo Duy không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 9/11/2021 đến ngày

18/11/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Hoàng Hải**, sinh năm 1990; HKTT: Số 21 ngách 28 ngõ Văn Hương, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Hà Nội; Nơi ở: P1411 A1 Chung cư 176 Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Vương, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Kim Anh, sinh năm 1969; Có vợ là Lê Hoài Thu, sinh năm 1989 và có hai con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000456 lập ngày 02/12/2021 tại Công an quận Ba Đình và lý lịch cá nhân bị cáo Hải không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 9/11/2021 đến ngày 18/11/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. **Nguyễn Trung Hiếu**, sinh năm 1989; HKTT và nơi ở: Số 72 ngõ 678 La Thành, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng Hà (đã chết) và bà Trần Thị Huệ, sinh năm 1960, có vợ là Vũ Mai Chi, sinh năm 1989 và có 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000054 lập ngày 26/01/2022 tại Công an quận Ba Đình và lý lịch cá nhân bị cáo Hiếu không có tiền án, tiền sự. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4. **Nguyễn Hoàng Giang**, sinh năm: 1983; HKTT và nơi ở: Số 59 ngõ 2 Đại Từ, Tổ 9 Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Thập, sinh năm 1949 và bà Hoàng Thị Chất, sinh năm 1955, có vợ là Lê Như Quỳnh, sinh năm 1986 và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000 056 lập ngày 26/01/2022 tại Công an quận Ba Đình và lý lịch cá nhân bị cáo Giang không có tiền án, tiền sự. Nhân thân bị cáo có một bản án ngày 06/04/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Chống người thi hành công vụ, nộp án phí 04/10/2019, đã xóa án tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

5. **Trình Hữu Vang**, sinh năm 1970; HKTT và nơi ở: Huỳnh Cung, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trình Hữu Tuấn (đã chết) và bà Đoàn Thị Định (đã chết), có vợ là Nguyễn Thị Hạnh, sinh năm 1975 và có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000474 lập ngày 02/12/2021 tại Công an quận Ba Đình và lý lịch cá nhân bị cáo Vang không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

6. **Nguyễn Công Toàn**, sinh năm 1969; HKTT và nơi ở: Huỳnh Cung, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn

hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Công Pha (đã chết) và bà Trình Thị Hoa, sinh năm 1932 có vợ là Trương Thị Thịnh, sinh năm 1971 và có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000473 lập ngày 02/12/2021 tại Công an quận Ba Đình và lý lịch cá nhân bị cáo Toàn không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

7. **Phạm Hải Nam**, sinh năm 1994; HKTT và nơi ở: P416 BA2 tập thể Giảng Võ, phường Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Năm (đã chết) và bà Phạm Thị Chính, sinh năm 1955, bị cáo không có vợ, có 01 con sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000055 lập ngày 26/01/2022 tại Công an quận Ba Đình và lý lịch cá nhân bị cáo Nam không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU :

1. Về tội danh: Các bị cáo Vũ Văn Duy, Nguyễn Hoàng Hải, Nguyễn Trung Hiếu phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Các bị cáo Nguyễn Hoàng Giang, Trình Hữu Vang, Nguyễn Công Toàn, Phạm Hải Nam phạm tội “Đánh bạc”.

Kết quả biểu quyết 3/3

2. Về điều luật : Áp dụng : Điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 , Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Hải ; Điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Văn Duy, Nguyễn Trung Hiếu ; Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trình Hữu Vang, Nguyễn Công Toàn, Phạm Hải Nam ; Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Giang. Điều 47 Bộ luật hình; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 298, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm

Kết quả biểu quyết 3/3

3. Về trách nhiệm hình sự :

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Duy 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Vũ Văn Duy cho UBND phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Hải 32 (Ba mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành hình phạt, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 9/11/2021 đến ngày 18/11/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Hiếu 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Trung Hiếu cho UBND phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Giang 28 (Hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành hình phạt.

Xử phạt bị cáo Trình Hữu Vang 08 (Tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trình Hữu Vang cho UBND xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Toàn 08 (Tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Công Toàn cho UBND xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Phạm Hải Nam 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Hải Nam cho UBND phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

hai) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Kết quả biểu quyết 3/3

4. Về các vấn đề khác :

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng : Tịch thu sung quỹ Nhà Nước : 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu xanh, bên trong gắn sim số 0947674554, Imei: 353905105761483; 01 điện thoại di động Samsung Note 9 màu đen, Imei: 358497098172568, lắp sim số 0936352787; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax màu vàng, bên trong lắp sim số 0916288998, Imei: 354692271653335; 01 điện thoại Blackberry màu đen, Imei 351925070159416, số phiên bản AAQ280 kiểu máy STV 1002, lắp sim số 0357847938; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng, Imei 356151091450198, gắn số thuê bao 0915144387. Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số

146/THA- Ngày 24/6/2022 giữa Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội với Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng Hải nộp truy thu sung quỹ Nhà Nước số tiền 12.384.400 đồng.

Kết quả biểu quyết 3/3

5.Về án phí: Các bị cáo Vũ Văn Duy, Nguyễn Hoàng Hải, Nguyễn Trung Hiếu, Nguyễn Hoàng Giang, Trình Hữu Vang, Nguyễn Công Toàn, Phạm Hải Nam mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 17 giờ 20 phút, ngày 24 tháng 08 năm 2022

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Quỳnh Chi

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Số: 185/2022/LCĐKNCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ba Đình, ngày 24 tháng 08 năm 2022

LỆNH CẤM ĐI KHỎI NƠI CƯ TRÚ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : **Bà Đặng Quỳnh Chi**

Các Hội thẩm nhân dân: **1- Bà Nguyễn Thị Thụy**

2- Bà Lương Thị Phương

Căn cứ vào các Điều 45, 109, 113, 123 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 24 tháng 08 năm 2022 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án;

RA LỆNH

Điều 1. Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Hải, sinh năm 1990; HKTT: Số 21 ngách 28 ngõ Văn Hương, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Hà Nội; Nơi ở: P1411 A1 Chung cư 176 Định Công, phường Định Công Hoàng Mai, Hà Nội

Bị Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng Hải 32 (Ba mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành hình phạt, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 9/11/2021 đến ngày 18/11/2021.

Điều 2. Bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú tại: P1411 A1 Chung cư 176 Định Công, phường Định Công Hoàng Mai, Hà Nội, trong thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

Giao bị cáo cho UBND phường Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội để quản lý, theo dõi bị cáo.

Điều 3. Khi chưa được sự đồng ý của UBND phường Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội và giấy phép của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội thì bị cáo không được đi khỏi nơi cư trú quy định tại Điều 2 Lệnh này. Nếu bị cáo vi phạm nghĩa vụ cam đoan khi bị áp dụng Lệnh này thì sẽ bị áp dụng biện pháp tạm giam.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Ủy ban UBND phường Định Công, Hoàng Mai, HN
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Quỳnh Chi

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Số: 186/2022/LCĐKNCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ba Đình, ngày 24 tháng 08 năm 2022

LỆNH CẤM ĐI KHỎI NƠI CƯ TRÚ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : **Bà Đặng Quỳnh Chi**

Các Hội thẩm nhân dân: **1- Bà Nguyễn Thị Thuý**

2- Bà Lương Thị Phương

Căn cứ vào các Điều 45, 109, 113, 123 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 24 tháng 08 năm 2022 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án;

RA LỆNH

Điều 1. Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Giang, sinh năm 1983; HKTT và nơi ở: Số 59 ngõ 2 Đại Từ, Tổ 9 Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội;

Bị Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng Hải 28 (Hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành hình phạt.

Điều 2. Bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú tại: HKTT và nơi ở: Số 59 ngõ 2 Đại Từ, Tổ 9 Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội, trong thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

Giao bị cáo cho UBND phường Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội để quản lý, theo dõi bị cáo.

Điều 3. Khi chưa được sự đồng ý của UBND phường Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội và giấy phép của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội thì bị cáo không được đi khỏi nơi cư trú quy định tại Điều 2 Lệnh này. Nếu bị cáo vi phạm nghĩa vụ cam đoan khi bị áp dụng Lệnh này thì sẽ bị áp dụng biện pháp tạm giam.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Ủy ban UBND phường Thịnh Liệt, Hoàng Mai, HN
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Quỳnh Chi